

Số: 12./NQ-HĐQTS91

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 10 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**  
Kỳ họp Hội đồng quản trị Quý IV/2013

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 9.01**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 23 tháng 6 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Công ty Cổ phần Sông Đà 9.01;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 9.01;
- Biên bản cuộc họp ngày 29/10/2013 của Hội đồng quản trị Công ty đã được các thành viên dự họp thống nhất thông qua,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 9.01 thống nhất thông qua các nội dung:

**1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, tài chính quý III, 9 tháng đầu năm 2013.**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Quý III/2013	Thực hiện Quý III/2013	Tỷ lệ HT	Thực hiện 9 tháng năm/2013	Tỷ lệ HT/KH năm
I	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>3</sup> ,đ	16.002.797	20.513.527	128%	118.764.189	113%
	Giá trị xây lắp	10 <sup>3</sup> ,đ	16.002.797	20.513.527	128%	115.712.158	111%
	Giá trị PVXL	10 <sup>3</sup> ,đ				3.052.031	
II	Doanh số	10 <sup>3</sup> ,đ	35.094.288	45.063.950	128%	133.203.814	113%
III	Doanh thu	10 <sup>3</sup> ,đ	31.903.898	40.967.227	128%	121.094.377	109%
IV	Nộp ngân sách NN	10 <sup>3</sup> ,đ	1.476.270	1.308.280	89%	5.645.586	73%
V	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> ,đ	2.360.888	2.648.227	112%	7.855.476	79%
-	Tỷ suất LN/Doanh thu	%	7,4%	6,46%	87%	6,49%	72%
-	Tỷ suất LN/VĐL	%	6,02%	6,76%	112%	19,14%	75%
VI	Lương bình quân đầu người/tháng	Triệu	6.276	6.034	96%	6.435	101%

## **2. Tiến độ thi công các công trình trong Quý III, 9 tháng đầu năm 2013.**

### **2.1. Công trình thủy điện Xêkaman1.**

Đảm bảo giao thông và các công tác phục vụ thi công khác.

### **2.2. Công trình Đồng Nai 5.**

\* *Giá trị sản lượng:*

- Quý III/2013 là 17,78 tỷ đồng/13,89 tỷ đồng đạt 128%.
- Lũy kế thực hiện 9 tháng đầu năm 2013 là 110,35 tỷ đồng đạt 157% KH năm.

\* *Tiến độ thi công:*

- Đường vận hành tuyến số 2 đoạn (Km3--Km10): Hoàn thành đúng tiến độ (10/4/2013).

- Tràn Km5+117: Thi công xong trụ và mô cầu, đổ xong bê tông dầm, đổ xong 2/3 khối lượng bê tông mặt cầu, xây trát thượng hạ lưu.

- Rải xong đá mặt đường TC9& TC10.

- Mỏ đá: Hoàn thành công tác bóc phủ mỏ đá giai đoạn 2 & bóc phủ mở rộng; Khai vận chuyển đá khai thác về trạm nghiền đạt 117.000m<sup>3</sup> trong quý III.

- Hoàn thành đào hố móng lòng sông đúng tiến độ (31/3/2013).

- Hố móng Vai phải: Hoàn thành công tác đào hố móng.

- Đổ bê tông rãnh thoát nước và trồng cỏ gia cố mái đến CĐ479.

### **2.3. Công trình thủy điện A Roàng.**

\* *Giá trị sản lượng:*

- Quý III/2013 là 1,78 tỷ đồng/1,81 tỷ đồng, đạt 98% KH quý.

- Lũy kế thực hiện 9 tháng đầu năm 2013 là 5,75 tỷ đồng, đạt 48%KH năm.

\* *Tiến độ thi công:*

- Hoàn thành công tác xây đá gia cố mái và trồng cỏ vai phải.

- Hoàn thành công tác khoan nổ hố móng.

- Đào xong kênh dẫn dòng

- Đắp xong đê quai giai đoạn 1.

- Hoàn thành công tác gia cố mái và trồng cỏ Vai trái đến CĐ 483 trở lên.

- Đổ bê tông Block 2 cao trình 470.00.

## **3. Công tác đầu tư.**

Tổng giá trị đầu tư 9 tháng đầu năm 2013 là: 7,028 tỷ đồng đạt 93%KH.

## **4. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt quản lý, điều hành.**

### **4.1. Công tác quản lý kỹ thuật, thi công:**

- Tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh trên các công trường: Đồng Nai 5, A Roàng:

+ *Công trình Đồng Nai 5:* Công tác tổ chức thi công tại công trình cơ bản hoàn thành mục tiêu và tiến độ đề ra. Bố trí xe máy thi công 3 ca hợp lý và sắp xếp nhân lực theo xe máy phù hợp sản xuất 3 ca.

+ *Công trình A Ròng*: Hoàn thành công tác gia cố và trồng cỏ vai trái; Đồ bê tông Block 2 cao trình 470.00.

- Cấp phát, trang bị bảo hộ lao động cho CBCNV, kiểm tra công tác an toàn tại các chi nhánh.

- Chỉ đạo quyết liệt, tập trung mọi nguồn lực cho công tác thu vốn, thu hồi công nợ. Tại mỗi công trình Ban chỉ huy công trường đều sắp xếp và bố trí bộ phận lập hồ sơ hoàn công và thu hồi vốn. Kết quả công tác thu vốn quý III đạt 107% KH quý và đạt 105% KH năm.

#### 4.2. Công tác kinh tế - kế hoạch.

- Kết hợp với BDH đồng Nai 5 lập dự toán bù giá trình Chủ đầu tư phê duyệt.

- Tham gia đấu thầu gói thầu đường giao thông tại Đà Nẵng & Quảng Nam.

- Hoàn thành công tác đấu thầu gói thầu thành lý TSCĐ sửa dụng không hiệu quả.

- Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn liền với các chỉ tiêu tài chính kế toán và lao động tiền lương để nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của các Chi nhánh đối với nhiệm vụ kế hoạch SXKD.

#### 4.3. Công tác tài chính - kế toán.

- Theo dõi và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi và thu để đảm bảo tránh lãng phí thất thoát mang lại hiệu quả cho các công trường.

- Thực hiện quyết toán, quản lý tài sản, vốn theo đúng chế độ quy định hiện hành.

- Thực hiện công tác kiểm toán theo đúng Luật, quy định.

- Lập báo cáo người đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại công ty theo quy định.

#### 4.4. Công tác quản lý Cơ giới vật tư, xe máy thiết bị.

- Nâng cao công tác quản lý vật tư cơ giới, đáp ứng đủ xe máy thiết bị cho từng công trình.

- Công ty đã chủ động tìm kiếm các nguồn cung cấp vật tư, phụ tùng mới đáp ứng được vật tư phục vụ sửa chữa đưa xe máy vào thi công.

- Tập trung khám nghiệm, đánh giá các xe máy, thiết bị toàn công ty đề xuất thanh lý các xe máy hết khấu hao, không còn giá trị sử dụng nhằm quay vòng vốn đầu tư nâng cao năng lực thiết bị.

#### 4.5. Công tác nhân lực, đoàn thể.

- Công tác tuyển dụng đã cơ bản đáp ứng đủ lực lượng cho các công trường đảm bảo thực hiện các mục tiêu tiến độ đề ra. 9 tháng đầu năm đơn vị đã tuyển dụng được 55 CBCNV (trong đó: CD&ĐH là 19 người, Công nhân & LĐ phổ thông 36 người).

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác an toàn lao động trên tất cả các công trường thi công.

- Tổ chức cho CBCNV trong công ty đi nghỉ mát năm 2013.

- Tổ chức thi nâng lương, nâng bậc cho 16 CBCNV trong công ty.

- Phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công tổ chức các phong trào thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn.

- Tổ chức hội nghị người lao động & khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV toàn công ty.

- Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật: Kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty duy trì việc tổ chức phong trào thi đua lao động SX, phấn đấu hoàn thành mục tiêu chính trị đã đề ra, làm cho thi đua thực sự là động lực để phát triển SXKD.

**\* Những mặt còn tồn tại:**

- Chưa tạo được cơ chế để phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác kiểm tu dự báo hư hỏng của xe máy, thiết bị chưa tốt dẫn tới hư hỏng không đáng có hoặc hư hỏng nặng.

**5. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của quý IV năm 2013 và kế hoạch năm 2014.**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Quý IV/2013	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>12.534.740</b>	<b>83.262.598</b>	
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>	<i>12.534.740</i>	<i>82.262.598</i>	
	<i>Giá trị PVXL</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>		<i>1.000.000</i>	
<b>II</b>	<b>Doanh số</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>30.758.769</b>	<b>84.907.850</b>	
<b>III</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>27.962.517</b>	<b>77.188.955</b>	
<b>IV</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>1.374.507</b>	<b>6.991.403</b>	
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>2.069.226</b>	<b>6.947.006</b>	
-	<i>Tỷ suất LN/Doanh thu</i>	%	7.4%	9.0%	
-	<i>Tỷ suất LN/VĐL</i>	%	5.28%	17,72%	
<b>VI</b>	<b>Lương bình quân đầu người/tháng</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>5.622</b>	<b>6.592</b>	

**6. Mục tiêu, tiến độ thi công các công trình.**

**6.1. Mục tiêu:**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trên các công trường đảm bảo chất lượng tiến độ và hiệu quả đúng kế hoạch đề ra. Tập trung năng lực thiết bị và con người cho Công trình thủy điện Đồng Nai 5 và Công trình A Roàng.

- Tập trung toàn bộ các cán bộ nghiệp vụ, các đồng chí trong ban Giám đốc tổ chức tốt công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trường, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng người, từng nội dung công việc, gắn trách nhiệm và quyền lợi cụ thể.

**6.2. Tiến độ:**

**a. Công trình thủy điện Đồng Nai 5.**

**\* Giá trị sản lượng:**

- Quý IV/2013: 10,38 tỷ đồng;

**\* Tiến độ thi công:**

- Hoàn thành xong cầu tràn Km5+117 (30/10/2013).

- Mỏ đá: Vận chuyển đá khai thác về trạm nghiền khối lượng 6 tháng cuối năm là 233.000m<sup>3</sup>.

- Gia cố mái Vai phải: Hoàn thành đổ bê tông và trồng cỏ gia cố mái (31/12/2013).

*b. Công trình thủy điện A Roàng.*

\* *Giá trị sản lượng:* Quý IV là 2,155 tỷ đồng.

\* *Tiến độ thi công:*

- Hoàn thành Bê tông Block 2 (5/10/2013).

- Hoàn thành gia cố mái và trồng cỏ vai trái (30/10/2013).

- Hoàn thành gia cố khoan neo và đổ bê tông gia cố mái vai trái (30/11/2013).

- Đổ bê tông Block1.

- Hoàn thành các hạng mục theo đúng tiến độ cam kết với Chủ đầu tư.

## **7. Một số giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ quý IV năm 2013.**

### *7.1. Giải pháp về công tác đổi mới doanh nghiệp.*

- Xây dựng chiến lược trong đó yếu tố nhân lực chất lượng cao là trung tâm để phát triển về chất và quy mô.

- Thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức cho phù hợp với định hướng và tình hình phát triển Công ty trong thời gian tới. Hoàn thiện các thủ tục chuyên 2 chi thành đội trực thuộc. củng cố lại các Phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên môn hóa; sáp nhập phòng QLKT và phòng KTKH của công ty.

- Mở rộng ngành nghề và địa bàn hoạt động của công ty đặc biệt là các dự án đường giao thông thuộc các tỉnh Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế quản lý của Công ty, của các đơn vị đảm bảo phát huy quyền chủ động của các đơn vị trực thuộc, cũng như nâng cao tinh thần trách nhiệm của CBCNV.

### *7.2. Giải pháp về quản lý điều hành.*

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chi phí sản xuất, quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động, mục tiêu: nâng cao thu nhập cho người lao động, giảm chi phí.

- Đổi mới và hoàn thiện các cơ chế quản lý để nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân và bộ phận. Thực hiện phân cấp tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty. Xây dựng trình HĐQT cơ chế khoán cho các công trình đầu thầu, công trình nhỏ.

- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để có những biện pháp kịp thời chỉ đạo và điều chỉnh để hạn chế rủi ro nâng cao năng xuất và hiệu quả trên tất cả các công trình.

### *7.3. Giải pháp về kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.*

- Tập trung và đẩy mạnh công tác nghiệm thu kỹ thuật các công trình đang thi công nhằm đảm bảo công tác thu hồi vốn đạt hiệu quả cao nhất, gắn quyền lợi với trách nhiệm của cán bộ phụ trách công tác nghiệm thu.

- Đôn đốc đơn vị tư vấn, Chủ đầu tư phê duyệt TKBCVTC và dự toán kịp thời.

- Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình thi công, duy trì và thực hiện nghiêm túc về việc giám sát thi công.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác thi công tại các công trường nhằm đảm bảo tiến độ, kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của Hợp đồng.

- Xây dựng mạng lưới toàn vệ sinh viên trên toàn Công ty và trên mỗi công trường. Thường xuyên kiểm soát các quy trình bảo hộ lao động, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trên các công trường.

#### *7.4. Giải pháp về Kinh tế - Kế hoạch.*

- Thực hiện nghiêm công tác phân tích kinh tế định kỳ và sau khi hoàn thành thi công mỗi công trình nhằm ngăn ngừa những nhược điểm và phát huy những ưu điểm cho những công trình tiếp theo.

- Tăng cường công tác nghiệm thu, thanh quyết toán công trình, thu hồi vốn kịp thời tăng vòng quay vốn lưu động và giảm lãi vay.

- Kết hợp với BĐH và làm việc với Chủ đầu tư về công tác phê duyệt dự toán & tính bù giá công trình thủy điện Đồng Nai 5.

- Xem xét, phân tích các dự án có hiệu quả có vốn để đơn vị tham gia đấu thầu.

#### *7.5. Giải pháp về Tài chính - Kế toán.*

- Đẩy nhanh công tác thu hồi vốn tại các công trình, dự án.

- Thường xuyên thiết lập và duy trì những mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng thu xếp nguồn vốn vay ngắn hạn, trung hạn đảm bảo cho hoạt động SXKD và đầu tư các dự án. Xây dựng hạn mức tín dụng, kế hoạch thu chi hàng tháng, quý cho từng công trình, từng đơn vị.

- Kiểm tra chặt chẽ các khoản thu chi, sử dụng vốn hợp lý.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, kế hoạch sử dụng vốn lưu động, kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn công ty sát với thực tế.

- Hạch toán kinh doanh chính xác làm cơ sở kiểm tra, quản lý chi phí theo kế hoạch giá thành tập trung đánh giá phân tích làm rõ nguyên nhân để đề ra những biện pháp khắc phục kịp thời.

#### *7.6. Giải pháp về quản lý vật tư cơ giới thiết bị thi công.*

- Cân đối xe máy thiết bị của các công trình để điều động xe máy thiết bị hợp lý giữa các công trường, đảm bảo phục vụ cho SXKD đạt hiệu quả.

- Thường xuyên thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng kỹ thuật xe, máy thiết bị đúng quy trình, đánh giá đúng hiệu quả sửa chữa xe máy, thay đổi phương án quản lý thiết bị.

- Duy trì và thực hiện tốt việc lập kế hoạch cung cấp vật tư kịp thời cho từng công trình.

- Triển khai dứt điểm việc áp dụng phần mềm quản lý thiết bị thi công.

#### *7.7. Giải pháp về nhân lực đào tạo tuyển dụng.*

- Rà soát lại lực lượng hiện có, định biên lại nguồn nhân lực đảm bảo sắp xếp đúng người, đúng việc. Có chính sách và chế độ thích hợp để giải quyết số cán bộ không còn phù hợp với giai đoạn phát triển mới của Công ty.

- Duy trì ổn định và tăng cường đội ngũ lao động trực tiếp: lái xe, lái máy đã có thâm niên công tác, có tay nghề cao.

#### *7.8. Công tác đoàn thể:*

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất nhằm thúc đẩy, động viên CBCNV toàn Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD trong quý IV năm 2013.

- Tổ chức các buổi giao lưu, thi đấu thể thao để các cán bộ trong Công ty có thêm cơ hội giao lưu tăng tình đoàn kết và nâng cao sức khoẻ phục vụ sản xuất.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa CBCNV công ty, Chi nhánh với chính quyền địa phương và dân cư trên địa bàn đảm bảo ổn định cuộc sống.

**Điều 2.** Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**CÁC THÀNH VIÊN HĐQT:**

Ông *Trần Thế Quang* .....

Ông: *Nguyễn Đức Thọ* .....

Ông: *Lê Sỹ Tiến* .....

Ông: *Vương Quốc Thắng* .....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



*Dương Kim Ngọc*